

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Địa chất và khoáng sản; Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 307/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 33 thủ tục hành chính liên thông và 05 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Địa chất và khoáng sản; Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Quốc phòng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- P.HC-TC;
- Lưu: VT, NNMT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 33 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG VÀ 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN; LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (36 TTHC)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (32 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Cấp tỉnh) 1.014260.H21	30 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
2	Cấp Giấy phép thăm	80 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ	Quyết định

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	dò khoáng sản (Cấp tỉnh) 1.014261.H21	làm việc <i>(Trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).</i>	làm việc 72,5 ngày làm việc	sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 69 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
3	Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản (Cấp tỉnh) 1.014262.H21	40 ngày làm việc (Trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
4	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh) 1.014263.H21	30 ngày làm việc <i>(Trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5	Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh) 1.014264.H21	30 ngày làm việc (Trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm tối đa 25 ngày).		cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			0,5 ngày làm việc	5.1. Trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		17 ngày làm việc	5.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thay đổi tên gọi		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			9,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		15 ngày làm việc		việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
				5.3. Trường hợp một phần diện tích thăm dò khoáng sản bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			7,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
6	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh) 1.014268.H21	30 ngày làm việc (Trong trường hợp hồ sơ phải	07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			22,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm đối đa 25 ngày)</i>		ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
7	Chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm	30 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	dò khoáng sản (cấp tỉnh) 1.014271.H21	<i>(Trong trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định sẽ kéo dài thêm đối đa 25 ngày)</i>	22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.	UBND ngày 30/8/2025
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
8	Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản 1.014273.H21	30 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			24,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
9	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản 1.014257.H21	70 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài)</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			62,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 59 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>thêm tối đa 25 ngày)</i>		2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, <i>thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
10	Cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản 1.014265.H21	70 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			62,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 59 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>		2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, <i>thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
11	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản 1.014266.H21	40 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>		01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
12	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản 1.014267.H21	40 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung,</i>	12.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: điều chỉnh trữ lượng khoáng sản được phép khai thác; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi, bổ sung phương pháp khai thác; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản;		Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>	bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm.		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. <i>Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
			làm việc	3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.		
		15 ngày làm việc	12.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên gọi hoặc điều chỉnh tọa độ các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản do sai lệch trong chuyển đổi hệ tọa độ địa lý hoặc các nguyên nhân khách quan nhưng không dẫn đến thay đổi trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt, công nhận.			
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.		
			7,5 ngày làm việc	Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.		
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.		
		30 ngày	12.3. Trường hợp một phần diện tích khai thác bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản			

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			24,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 21,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
13	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản 1.014269.H21	40 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				* Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
14	Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản 1.014270.H21	40 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>		2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
15	Cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản 1.014272.H21	70 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung,</i>	15.1. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản		Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<i>chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>			
			62,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 59 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			15.2. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản kết hợp với gia hạn, cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
		40 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)	32,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 29 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản; + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Việc hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp đã hướng dẫn nhưng tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không đúng theo yêu cầu. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân tăng thêm 25 ngày.</i>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
16	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản 1.014274.H21	65 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)</i>	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			52,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 49 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức,</i>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				<i>cá nhân được tăng thêm 25 ngày.</i>	
			12 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 11,5 ngày làm việc. 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
17	Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt 1.014276.H21	60 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 25 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			52,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 49 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm</i>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				<i>định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 25 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
18	Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản 1.014277.H21	30 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 10 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				<i>sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 10 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
19	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản 1.014278.H21	50 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 15 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			42,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 39 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 15 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
20	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản 1.014279.H21	30 ngày làm việc (<i>Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 10 ngày</i>)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 10 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
21	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản 1.014280.H21	18 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			12,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày làm việc 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
22	Điều chỉnh giấy phép khai thác tận thu khoáng sản 1.014281.H21	18 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày)	22.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: điều chỉnh khối lượng khoáng sản; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi tên tổ chức, cá nhân; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm	0,5 ngày làm việc Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường. 12,5 ngày làm việc Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh:	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		09 ngày làm việc	22.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh thay đổi tên tổ chức, cá nhân		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ, tổng hợp hồ sơ, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thông qua kết quả: 0,5 ngày làm	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			02 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 1,5 ngày làm việc. 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
23	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản 1.014282.H21	18 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			12,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày làm việc. 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
24	Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản 1.014283.H21	18 ngày làm việc (<i>Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày</i>)	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			12,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				+ Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			05 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
25	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản 1.014256.H21	47 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			33,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 30 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. <i>* Trường hợp hồ sơ phải bổ sung, hoàn thiện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định</i>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			13 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 12,5 ngày làm việc. 3.2. Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
26	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV 1.014285.H21	30 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày)	26.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:		Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			22,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 19 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		15 ngày làm việc <i>(Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 03 ngày)</i>	26.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			11,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 03 ngày.	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
27	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV 1.014286.H21	25 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 05 ngày)	27.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:		Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			17,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 05 ngày.</i>	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		13 ngày làm việc (Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 03 ngày)	27.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			9,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ. <i>Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tiếp tục tiến hành thẩm định hồ sơ, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 03 ngày.</i>	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
28	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV 1.014287.H21	25 ngày làm việc	28.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:		Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			17,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. <i>* Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau:</i> + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ (không tính thời gian).	
			07 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 6,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		13 ngày làm việc	28.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản		
			0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			9,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ <i>(không tính thời gian)</i>.	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 2,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
		05 ngày làm việc		28.3. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh công suất khai thác trong nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (không tăng trữ lượng hoặc khối lượng đã cấp phép) đối với các mỏ khoáng sản đã có giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV còn hiệu lực phục vụ các dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công khẩn cấp, công trình, hạng mục công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công	
			0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			làm việc	sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	
			3,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, kiểm tra, rà soát các tài liệu, hồ sơ và các nội dung có liên quan trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV Cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc. * Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện theo quy định hoặc cần chỉnh sửa, bổ sung, việc thẩm định hồ sơ được thực hiện như sau: + Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện thủ tục trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do bằng văn bản. + Trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo bằng văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân giải trình, chỉnh sửa hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ (<i>không tính thời gian</i>).	
			01 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 0,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
29	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV 1.014288.H21	27 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			20,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			06 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 5,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
30	Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn 1.014291.H21	15 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			12,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				0,5 ngày làm việc.	
			02 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 1,5 ngày làm việc. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
31	Chấp thuận thăm dò khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV 1.014292.H21	40 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			34,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 31 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
32	Chấp thuận khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối	40 ngày	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
			34,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và giải quyết, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV 1.014293.H21			2.2. Chuyên viên giải quyết: 31 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh: 3.1. Giải quyết, trình UBND tỉnh ký duyệt văn bản: 4,5 ngày. 3.2 Văn thư vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 0,5 ngày.	
Tổng cộng: 32 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng 1.012413.H21	a) Đối với trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; khu vực quốc phòng			Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
		20 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm).	
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Chi cục Kiểm lâm (Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt và Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 01 ngày làm việc.	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng	
			05 ngày làm việc	Bước 4. Các bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng gửi ý kiến bằng văn bản về UBND tỉnh.	
			4,5 ngày làm việc	Bước 5. Kể từ ngày nhận ý kiến của các bộ, ngành chủ quản, Bộ quốc phòng, UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt Phương án hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 6. Văn thư vào sổ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	
		b) Đối với trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản; Bộ Quốc phòng			
		12 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm).	
			6,5 ngày làm việc	Bước 2. Chi cục Kiểm lâm (Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên) thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Quản lý, Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				2.4. Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Lãnh đạo Sở ký duyệt và Văn thư vào sổ, chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh: 01 ngày làm việc	
			4,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt Phương án hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	
			0,5 ngày làm việc	Bước 5. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.	
Tổng cộng: 01 TTHC					

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (03 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 1.014295.H21	90 ngày	0,5 ngày	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Địa chất và khoáng sản) giải quyết: 88 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				2. Chuyên viên thụ lý: 86 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày. <i>* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì không tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do không tiếp nhận trong phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.</i> <i>* Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.</i> <i>* Trường hợp sau khi bổ sung, hoàn thiện lại mà hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường dừng quyết toán và trả lại hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp</i>			

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				<i>quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp này được quyền nộp lại hồ sơ nhưng sẽ được tính là hồ sơ nộp mới.</i>			
2	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản 1.014289.H21	09 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Địa chất và khoáng sản) giải quyết: 07 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2. Chuyên viên thụ lý: 05 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. <i>* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì không tiếp nhận hồ sơ và có văn bản nêu rõ lý do không tiếp nhận, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.</i> <i>* Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian quyết.</i>	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
3	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV 1.014290.H21	17 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Địa chất và khoáng sản) giải quyết: 15 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản phân công thụ lý: 01 ngày làm việc. 2. Chuyên viên thụ lý: 13 ngày làm việc. 3. Lãnh đạo Phòng Địa chất và khoáng sản thông qua kết quả: 01 ngày làm việc. <i>* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì không tiếp nhận hồ sơ và có văn bản nêu rõ lý do không tiếp nhận, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.</i> <i>* Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian quyết.</i>	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 1628/QĐ- UBND ngày 30/8/2025
Tổng cộng: 03 TTHC							

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP XÃ (02 TTHC)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG/BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA XÃ, PHƯỜNG (02 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã)	
1	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp xã) 1.014258.H21	47 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường) thẩm định hồ sơ, giải quyết: 39 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 38 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. <i>Trường hợp hồ sơ phải bổ sung, hoàn thiện, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định.</i>	07 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025
2	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác	90 ngày	0,5 ngày	Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với Phường)	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã)	
	khoáng sản (cấp xã) 1.014259.H21			Phường) thẩm định hồ sơ, giải quyết: 88 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 87 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. <i>* Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì không tiếp nhận hồ sơ và nêu rõ lý do không tiếp nhận trong phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính.</i> <i>* Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, UBND xã có văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện, trong đó nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. Thời gian tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.</i>			1628/QĐ-UBND ngày 30/8/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm PVHCC/Bộ phận Một cửa cấp xã)	
				<i>* Trường hợp sau khi bổ sung, hoàn thiện lại mà hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định, UBND xã dừng quyết toán và trả lại hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp này được quyền nộp lại hồ sơ nhưng sẽ được tính là hồ sơ nộp mới.</i>			
Tổng cộng: 02 TTHC							